

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 225/2017/HSST
Ngày: 29/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hồ Tùng Mận – Cán bộ hưu trí phường thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

2/ Ông Bùi Trọng Tâm – Chủ tịch hội luật gia thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà H' Mi Chan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mở phiên toà để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 219/2017/HSST, ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thành T** (tên gọi khác: Lì);

Sinh năm: 1985; tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12;

Con ông: Hoàng Thành T; sinh năm 1965. Hiện trú tại: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Con bà: Bùi Thị T (đã chết).

Gia đình bị cáo có 04 anh em. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Bị cáo có vợ là Mai Thị H, sinh năm 1990. Hiện trú tại: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 01 tiền án

Ngày 31/10/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 202/2006/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống;

Ngày 06/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 302/2013/HSST. Ngày 29/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

***/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Bảo L – Sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

***/ Người làm chứng:**

1/ Bà Mai Thị H – Sinh năm: 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2/ Ông Đặng Quang H – Sinh năm: 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thành T là đối tượng nghiện chất ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 17^h00' ngày 06/6/2017, T đi một mình đến khu vực buôn T, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp một người phụ nữ tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói ma túy với giá 1.500.000 đồng. Sau đó T về nhà tại địa chỉ thôn M, xã H chia một phần ma túy thành 02 gói nhỏ, số ma túy còn lại T vẫn để nguyên và cất giấu toàn bộ vào trong ví da màu nâu. Khoảng 18^h00', một người bạn của T là Trần Bảo L; Hộ khẩu thường trú tại Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến nhà chơi. Tại đây, T lấy một ít ma túy cùng L sử dụng trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 19^h00 cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra, bắt quả tang T và L đang sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trong ví da màu nâu của T 03 gói nylon, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa gắn ống nhựa màu trắng xanh và ống tròn thủy tinh; 01 ví da màu nâu.

Tại bản kết luận giám định số 333/GĐMT-PC54 ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) gói nylon không màu được niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 4,3510 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Chất Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,2253 gam được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 237/KSĐT-HS ngày 18/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Hoàng Thành T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thành T theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thành T mức án từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

***/ Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ví da màu nâu là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 4,2253 gam Methamphetamine được niêm phong tại gói số 333/GĐMT – PC54 ngày 13/6/2017 còn lại sau giám định và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm 01 chai nhựa gắn ống nhựa màu trắng xanh và ống tròn thủy tinh là tang vật của vụ án.

Bị cáo không có ý kiến đòi đáp tranh luận gì, mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thành T đã khai nhận: Vào khoảng 19^h00', ngày 06/6/2017, tại Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang Hoàng Thành T và Trần Bảo L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trong ví da màu nâu

của Trung 03 (ba) gói nylon có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 4,3510 gam.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Hoàng Thành T đã có hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....;

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sự thống nhất quản lý ma túy của Nhà nước, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện nặng làm hủy hoại sức khỏe con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, tội phạm về hình sự như cướp giật, trộm cắp..... Hiện nay, loại tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp, nhất là đối với tầng lớp thanh, thiếu niên, tệ nạn này vẫn đang là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Một trong những biện pháp nhằm đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy là việc xử lý các hành vi phạm tội về ma túy thật nghiêm khắc. Do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 4,3510gam. Ngày 06/11/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân, tu dưỡng đạo đức mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra và xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được học hành nên sự hiểu biết về pháp luật có phần hạn chế vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Thành T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với hành vi của Trần Bảo L cùng T sử dụng trái phép chất ma túy nhưng L không đồng phạm với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên không đề cập xem xét xử lý hình sự mà chuyển về địa phương nơi cư trú lập hồ sơ giáo dục tại xã, phường theo quy định pháp luật.

Đối với nguồn gốc ma túy, T khai nhận mua của đối tượng nữ giới tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực buôn T, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

****/ Về xử lý vật chứng:*** Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ví da màu nâu là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 4,2253 gam Methamphetamine được niêm phong tại gói số 333/GĐMT – PC54 ngày 13/6/2017 còn lại sau giám định và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm 01 chai nhựa gắn ống nhựa màu trắng xanh và ống tròn thủy tinh là tang vật của vụ án.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thành T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thành T 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/6/2017.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ví da màu nâu là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 4,2253 gam Methamphetamine được niêm phong tại gói số 333/GĐMT – PC54 ngày 13/6/2017 còn lại sau giám định và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm 01 chai nhựa gắn ống nhựa màu trắng xanh và ống tròn thủy tinh là tang vật của vụ án.

(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2017).

***Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Thành T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh